

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị B T L A, sinh năm 1995. HKTT: Tổ dân phố Đ, phố B, Thị trấn M, Tỉnh H Y.

Bị đơn: Anh N M Đ, sinh năm 1995. HKTT: N C, H N, huyện S, H N. Hiện ở: S, H Q.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 80, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/01/2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/01/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị B T L A và anh N M Đ.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Chị B T L A và anh N M Đ thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị B T L A và anh N M Đ có 01 con chung là cháu N H M sinh ngày 10/12/2017. Chị B T L A và anh N M Đ thỏa thuận chị B T L A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N H M cho đến khi tròn 18 tuổi hoặc có quyết định khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị B T L A và anh N M Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh N M Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị B T L A và anh N M Đ cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị B T L A tự nguyện nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số ***** ngày 13/01/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- UBND xã H N. S S, TP. Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phan Quyết Thắng